

Số: 81/2022/QĐST-HNGĐ

YS, ngày 12 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ thụ lý số: 305/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Vũ Thị Thu T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐC, phường BB, thị xã PY, tỉnh TN.

* *Bị đơn*: Ông Ngô Chí D, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn 2, xã TB, huyện YS, tỉnh TQ.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/5/2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Vũ Thị Thu T và ông Ngô Chí D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Ngô Hương G, sinh ngày 27/6/2008 cho ông D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Cháu Ngô

Diệu H hiện nay đã trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, đất đai, vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Vũ Thị Thu T phải chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ly hôn đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai số 0003875, ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YS, tỉnh TQ, hoàn trả cho chị T số tiền chênh lệch là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Ông Ngô Chí D không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện YS;
- Chi cục THADS huyện YS;
- UBND phường PT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Quỳnh

